

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TRẦN THỊ HƯƠNG

**CHẤT LƯỢNG TRANH TỤNG CỦA KIỂM SÁT VIÊN
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH TẠI PHIÊN TÒA XÉT XỬ
SƠ THẨM ÁN HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
CHUYÊN NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT**

Mã số: 62 38 01 01

HÀ NỘI - 2018

Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. TRƯƠNG HỒ HẢI
2. PGS.TS. TÀO THỊ QUYÊN

Phản biện 1:

.....

Phản biện 2:

.....

Phản biện 3:

.....

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Vào hồi giờ ngày tháng năm 2018

Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Quốc gia
và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trước yêu cầu đổi mới toàn diện đất nước, cải cách tư pháp được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị "Về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới" đã nêu rõ phải "Nâng cao chất lượng công tố của kiểm sát viên tại phiên toà, bảo đảm tranh tụng dân chủ với luật sư, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác..."; Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị "Về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020" nhấn mạnh việc "nâng cao chất lượng tranh tụng tại tất cả các phiên toà xét xử, coi đây là khâu đột phá của hoạt động tư pháp". Trên tinh thần đó, Hiến pháp năm 2013 quy định "nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm" (Khoản 5 Điều 103). Việc Hiến pháp 2013 ghi nhận nguyên tắc này là một trong những nguyên tắc quan trọng trong tố tụng hình sự ở Việt Nam sẽ tạo điều kiện để triển khai việc chuyển đổi mô hình xét xử truyền thống sang mô hình tranh tụng hiện đại.

Ở nước ta trong thời gian qua, ngành kiểm sát nhân dân đã có nhiều đổi mới, chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp đã được nâng lên, góp phần nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm, tuy vậy, "mặc dù tranh tụng đã được pháp luật ghi nhận, mô hình tố tụng tư pháp truyền thống ở nước ta vẫn cơ bản là xét hỏi. Thực tế này dẫn đến nhiều hạn chế trong hoạt động tố tụng, đặc biệt dẫn đến tình trạng nhiều vụ việc xét xử oan sai, gây hậu quả nghiêm trọng, làm mất lòng tin trong Nhân dân". Hoạt động của ngành kiểm sát đã và đang bộc lộ nhiều điểm hạn chế, lạc hậu so với mục tiêu cải cách tư pháp trong giai đoạn hiện nay. Một trong những biểu hiện của những hạn chế đó là chất lượng của hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp chưa cao, còn tình trạng truy tố oan, sai, lọt người, lọt tội; tỷ lệ án

truy tố bị toà án trả lại hoặc án kết thúc điều tra không đủ điều kiện truy tố phải trả lại để điều tra bổ sung tuy đã giảm nhưng chưa triệt để; hoạt động giám sát quá trình tác nghiệp đối với những người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng còn thiếu chặt chẽ, thiếu phương pháp, thiếu tính thuyết phục và ít phát hiện được sai sót để kiến nghị khắc phục v.v.. Hoạt động tranh tụng tại nhiều phiên toà chưa được chú trọng, vẫn mang nặng hình thức, chủ yếu diễn ra theo hướng các cơ quan tiến hành tố tụng thẩm vấn kết tội đối với người phạm tội. Từ thực tế đó cho thấy, việc bảo đảm chất lượng tranh tụng tại phiên toà, tạo mọi điều kiện cần thiết để các chủ thể tham gia tố tụng thực hiện được quyền tranh luận dân chủ, công khai và công bằng để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên là một yêu cầu cấp thiết trong tình hình hiện nay.

Nhằm khắc phục những tồn tại trong hoạt động tố tụng hình sự, đặc biệt là tình trạng ""án bỏ túi" hoặc "án tại hồ sơ"" trong thực tiễn xét xử ở Việt Nam; đồng thời đảm bảo nguyên tắc tranh tụng trong xét xử, việc nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên trong các phiên toà xét xử án hình sự là việc làm rất cần thiết hiện nay, vì thế việc nghiên cứu đề tài "*Chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam*" làm đề tài nghiên cứu có ý nghĩa cả về phương diện lý luận và thực tiễn ở Việt Nam hiện nay.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

Mục đích của luận án là trên cơ sở phân tích và làm sáng tỏ lý luận và đánh giá thực trạng chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên (KSV) viện kiểm sát nhân dân (VKSND) cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam, mục tiêu nghiên cứu của luận án là đề xuất các quan điểm và giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam hiện nay.

Để đạt được mục đề ra, luận án cần thực hiện những nhiệm vụ cụ thể sau:

Một là, phân tích, khái quát làm sáng tỏ cơ sở lý luận về chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự: khái niệm, đặc điểm, các tiêu chí đánh giá chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự, các điều kiện bảo đảm và các yếu tố tác động đến nó.

Hai là, nghiên cứu chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự của một số nước trên thế giới, từ đó rút ra các giá trị tham khảo cho việc nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam hiện nay.

Ba là, nghiên cứu, đánh giá được thực trạng chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam, chỉ ra được những kết quả, hạn chế và nguyên nhân.

Bốn là, xây dựng các quan điểm, đề xuất hệ thống các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong các phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam trong những năm tiếp theo.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án đi sâu nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn có liên quan đến chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: Luận án chỉ nghiên cứu cơ sở khoa học nhằm đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự, không nghiên cứu vấn đề tranh tụng trong lĩnh vực tố tụng dân sự cũng như hoạt động tranh tụng trong các cơ quan tư pháp quân sự.

- *Về không gian*: luận án nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam.

- *Về thời gian*: luận án chủ yếu tập trung nghiên cứu làm rõ những vấn đề liên quan đến chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam trong khoảng thời gian từ năm 2011 đến nay. Đây là thời gian Đảng và Nhà nước ta chú trọng cải cách tư pháp, trong đó có nội dung nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm hình sự.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử để nghiên cứu các vấn đề liên quan đến nội dung đề tài. Hệ thống quan điểm của Học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về Nhà nước và pháp luật nói chung và mối quan hệ giữa pháp luật và chất lượng của kiểm sát viên nói riêng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, về hoàn thiện hệ thống pháp luật cũng như các quan điểm về xây dựng và thực hiện pháp luật trong thời kỳ mới.

Trên cơ sở phương pháp luận nói trên, luận án sẽ sử dụng các phương pháp nghiên cứu: phương pháp phân tích, tổng hợp; phương pháp thống kê, điều tra xã hội học; phương pháp kết hợp lý luận với thực tiễn; phương pháp thống kê; phương pháp lịch sử; phương pháp so sánh... để giải quyết các vấn đề đặt ra trong nghiên cứu nội dung đề tài.

5. Những điểm mới của luận án

So với các công trình nghiên cứu trước đây, luận án có những điểm mới:

Thứ nhất, luận án nghiên cứu đầy đủ, toàn diện lý luận về chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa XXST án hình sự.

Thứ hai, luận án nghiên cứu chỉ ra những kết quả, yếu kém và nguyên nhân của kết quả, yếu kém trong chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa XXST án hình sự ở Việt Nam trong thời gian qua.

Thứ ba, luận án luận chứng những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa XXST án hình sự ở Việt Nam trong thời gian tới.

5. Những đóng góp mới của luận án

Thứ nhất, luận án nghiên cứu đầy đủ, toàn diện về lý luận chất lượng tranh tụng của KSV trong phiên xét xử sơ thẩm án hình sự.

Thứ hai, luận án nghiên cứu chỉ ra những yếu kém trong chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam trong thời gian qua.

Thứ ba, luận án luận chứng những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam trong thời gian tới.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Thứ nhất, về mặt lý luận, luận án sẽ hệ thống hóa lý luận về tranh tụng trong TTHS, trên cơ sở đó, luận án sẽ làm rõ những vấn đề lý luận về chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh, các tiêu chí đánh giá chất lượng tranh tụng của KSV VKSND và các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh. Đây là cơ sở lý thuyết để luận án phân tích, đánh giá thực trạng chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa XXST án hình sự ở Việt Nam hiện nay.

Thứ hai, về mặt thực tiễn, luận án phân tích, đánh giá và chỉ ra những ưu điểm, hạn chế của chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam hiện nay. Từ đó, luận án đề ra giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp hiện nay.

7. Kết cấu luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 12 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

1.1.1. Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Trong thời gian qua đã có nhiều công trình nghiên cứu ở nước ngoài về tranh tụng: cuốn sách *"Adversarial versus Inquisitorial Justice: Psychological Perspectives on Criminal Justice Systems"* (Sự đối nghịch giữa tư pháp tranh tụng với tư pháp xét hỏi: Những đặc điểm tâm lý trong các hệ thống tư pháp hình sự) của các tác giả Peter J. van Koppen và Steven D. Penrod (2003); cuốn sách *"Beyond the Adversarial System"* (Vượt trên hệ thống tranh tụng) của các tác giả Helen Stacy, Michael Lavarch (1999); cuốn sách *"On the Adversary system and Justice"* (Bàn về hệ thống tranh tụng và công lý) của tác giả Martin P. Golding (1978); cuốn sách *"Hearing the Victim: Adversarial Justice, Crime Victims and the State"* của tác giả Anthony Bottoms, Julian Roberts (2011); bài viết *"A Brief Survey of the Development of the Adversary System"* (Một khảo sát về phát triển hệ thống tranh tụng) của tác giả Stephan Landsman (1983); v.v..

1.1.2. Các công trình nghiên cứu trong nước về vấn đề nghiên cứu

- Nhóm những công trình nghiên cứu về hoạt động tố tụng hình sự: Cuốn sách *"Nguyên tắc bảo đảm quyền bình đẳng trước tòa án trong luật tố tụng hình sự - những vấn đề lý luận và thực tiễn"* của tác giả Trần Đức Hiếu (2000); Công trình *"Nguyên tắc bảo đảm quyền bào chữa của người bị tạm giữ, bị can, bị cáo"*, của tác giả Bùi Bảo Trâm (2000); Công trình *"Hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự nhằm nâng cao hiệu quả xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp"* của tác giả Hoàng Thị Minh Sơn (2009); - Báo cáo *"Quyền bào chữa trong pháp luật hình sự và thực tiễn tại Việt Nam"* của Chương trình phát triển Liên hợp quốc tại Việt Nam (UNDP) (2010);

Công trình nghiên cứu "*Tổ chức và hoạt động các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự trước yêu cầu cải cách tư pháp*" của tác giả Nguyễn Ngọc Chí (2012); Công trình "*Vai trò của Tòa án trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam*" của tác giả Nguyễn Huyền Ly (2012); Cuốn sách "*Quyền tư pháp trong cơ chế quyền lực nhà nước theo Hiến pháp năm 2013*" của tác giả Đào Trí Úc (2014); v.v..

- Nhóm các công trình nghiên cứu chung về hoạt động tranh tụng tại các phiên tòa hình sự: Công trình "*Vấn đề tranh tụng trong tố tụng hình sự*" của tác giả Nguyễn Đức Mai (1996); Đề tài "*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn đổi mới thủ tục tranh tụng tại phiên tòa*" Đề tài khoa học cấp Bộ của Viện khoa học kiểm sát - Viện kiểm sát nhân dân tối cao (2004); Công trình "*Thực hiện pháp luật đảm bảo nguyên tắc tranh tụng trong xét xử án hình sự sơ thẩm ở Việt Nam hiện nay*" của tác giả Nguyễn Tiến Long (2005); Các cuốn sách "*Tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm*" và "*Tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm*" của tác giả Dương Thanh Biểu (2007, 2009); Đề tài "*Vấn đề tranh tụng trong tố tụng hình sự Việt Nam theo tinh thần cải cách tư pháp*" của tác giả Lê Hữu Thế (2008); Công trình "*Nguyên tắc tranh tụng trong tố tụng hình sự Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*" của tác giả Nguyễn Văn Hiến (2011); Luận án "*Bảo đảm nguyên tắc tranh tụng trong phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự theo yêu cầu cải cách tư pháp ở Việt Nam*" của tác giả Hoàng Văn Thành (2015); v.v..

- Nhóm những công trình nghiên cứu về hoạt động tranh tụng của kiểm sát viên trong tố tụng hình sự: Cuốn sách "*Những vấn đề lý luận về quyền công tố và thực tiễn hoạt động công tố ở Việt Nam từ năm 1945 đến nay*" của Viện khoa học kiểm sát - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (1999); Đề tài "*Những giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa của kiểm sát viên*" của tác giả Lê Hữu Thế (2005); Bài viết "*Thực trạng tranh tụng trong phiên tòa hình sự của kiểm sát viên dưới góc độ Luật sư*" của tác giả Phạm Hồng Hải (2006); Công trình "*Năng lực tranh tụng của kiểm*

sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm hình sự ở Việt Nam hiện nay" của tác giả Hoàng Anh Phương (2007); Bài viết "*Bàn về việc tranh luận của kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự sơ thẩm*" của tác giả Dương Thanh Biểu (2007); Bài viết "*Kỹ năng giao tiếp của kiểm sát viên trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa hình sự*", của tác giả Nguyễn Đức Hạnh; v.v..

1.1.3. Những nhận định chung

Từ những công trình nghiên cứu trên, tác giả rút ra những nhận định sau: *Một là*, các công trình đều nghiên cứu về vấn đề liên quan đến pháp luật tố tụng hình sự nói chung. *Hai là*, mặc dù có nhiều công trình nghiên cứu, nhưng chủ yếu là các bài đăng kỷ yếu Hội thảo, đăng tạp chí, báo và một số lượng không nhiều các sách tham khảo. *Ba là*, trong tất cả các đề tài, công trình đã công bố liên quan đến pháp luật đảm bảo tranh tụng trong tố tụng hình sự, không những chưa có công trình nào nghiên cứu một cách đầy đủ và sâu sắc về chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên ở Việt Nam mà còn chưa có một công trình nào đưa ra được những giải pháp khả thi để đảm bảo và tăng cường chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên về mặt pháp lý cũng như trong thực tiễn, nhằm khắc phục những khoảng trống pháp lý và làm hoàn thiện hơn nữa hệ thống pháp luật Việt Nam. *Bốn là*, nhìn chung các công trình nghiên cứu này đã chỉ rõ địa vị pháp lý của kiểm sát viên trong hoạt động tố tụng hình sự; đồng thời cũng chỉ rõ những tồn tại, yếu kém trong hoạt động này.

1.2. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu

1.2.1. Những vấn đề liên quan đến luận án chưa được đề cập

Bên cạnh những kết quả đạt được đã nêu ở trên, các công trình nghiên cứu ở trên vẫn còn bỏ ngỏ những vấn đề sau:

- Nội dung các đề tài phần nhiều xoay quanh nghiên cứu hoạt động tranh tụng ở giai đoạn tố tụng sơ thẩm, chưa có công trình nào nghiên cứu tương đối đầy đủ và toàn diện vấn đề về nâng cao chất lượng tranh tụng

của kiểm sát viên viện kiểm sát cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự ở Việt Nam.

- Những thuận lợi và thách thức lớn trong việc thực hiện tố tụng tranh tụng ở Việt Nam.

- Các tiêu chí đánh giá, điều kiện đảm bảo và những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự.

1.2.2. Định hướng nghiên cứu tiếp theo của luận án

Để giải quyết các vấn đề trên, tác giả tập trung vào nghiên cứu các nội dung sau:

- Về mặt lý luận, các vấn đề cần phải giải quyết là:

+ Nghiên cứu, phân tích, bàn luận, bổ sung thêm những quan điểm, tư duy mới về tranh tụng, các yếu tố cấu thành năng lực tranh tụng tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự.

+ Chỉ rõ đặc điểm, xác định được các tiêu chí đánh giá, các điều kiện bảo đảm và các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự.

- Về mặt thực tiễn:

Phân tích, đánh giá thực trạng chất lượng hoạt động tranh tụng của kiểm sát viên trong các phiên tòa hình sự ở Việt Nam, trên cơ sở đó chỉ ra những nguyên nhân và đưa ra giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của kiểm sát viên.

1.3. Câu hỏi nghiên cứu và khung phân tích lý thuyết

1.3.1. Câu hỏi nghiên cứu

Câu hỏi 1: Tố tụng tranh tụng có điểm mạnh và điểm yếu gì? Mô hình tố tụng tranh tụng có thực sự phù hợp với Việt Nam trong tiến trình cải cách tư pháp không?

Câu hỏi 2: Ở Việt Nam có vận dụng triệt để mô hình tố tụng tranh tụng hay đang kết hợp giữa mô hình tranh tụng xét hỏi và mô hình tranh tụng tố tụng?

Câu hỏi 3: Chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại các phiên tòa xét xử hình sự sơ thẩm cấp tỉnh ở Việt Nam như thế nào? Để nâng cao chất lượng tranh tụng này chúng ta cần phải làm gì?

1.3.2. Khung phân tích lý thuyết

- Đảm bảo thực hiện nguyên tắc tranh tụng trong hoạt động tố tụng, đặc biệt là tố tụng hình sự đã được Đảng ta khẳng định trong Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 của Bộ Chính trị khoá IX về chiến lược cải cách tư pháp (CCTP) đến năm 2020 ghi rõ: "Nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa xét xử, coi đây là khâu đột phá của hoạt động tư pháp". Quan điểm này tiếp tục được khẳng định trong Đại hội XI, XII của Đảng; đặc biệt trong Hiến pháp năm 2013, đã hiến định nội dung này "Nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm." (Khoản 5, Điều 103);

- Trong bối cảnh đổi mới toàn diện đất nước và hội nhập quốc tế, yêu cầu nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND phải được bảo đảm nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, của các chủ thể khác có liên quan, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, phù hợp với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và gia nhập;

- Việc đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự phải được dựa trên lý luận về chất lượng tranh tụng của KSV tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự và thực tiễn tranh tụng của KSV tại phiên tòa xét xử hình sự cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian qua.

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CHẤT LƯỢNG TRANH TỤNG CỦA KIỂM SÁT VIÊN VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH TẠI PHIÊN TÒA XÉT XỬ SƠ THẨM ÁN HÌNH SỰ

2.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự

2.1.1. Khái niệm tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự

Tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự là quá trình KSV VKSND cấp tỉnh đưa ra quan điểm, chứng cứ, tranh luận của mình với bên bị buộc tội trên cơ sở sự thật khách quan của vụ án và quy định pháp luật hiện hành để HĐXX có cơ sở rõ ràng, chắc chắn đưa ra phán quyết chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2.1.2. Đặc điểm tranh tụng của kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự

Thứ nhất, tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự bắt đầu từ khi KSV đọc cáo trạng.

Thứ hai, tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử án hình sự là việc KSV thực thi quyền lực nhà nước, thực hiện thẩm quyền của mình theo quy định của pháp luật để tham gia tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự.

Thứ ba, về các điều kiện để thực hiện tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự.

Thứ tư, tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự phải tuân thủ những nguyên tắc tranh tụng mà pháp luật quy định.

Thứ năm, về nội dung và các giai đoạn trong quá trình tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự.

2.1.3. Vai trò tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên toà xét xử sơ thẩm án hình sự

Thứ nhất, tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên toà xét xử sơ thẩm án hình sự nhằm bảo vệ quan điểm của VKSND.

Thứ hai, tranh tụng của KSV tại phiên toà xét xử sơ thẩm án hình sự vừa là quyền và trách nhiệm của KSV trong việc bảo vệ sự thật khách quan của vụ án.

Thứ ba, tranh tụng của KSV tại phiên toà xét xử sơ thẩm án hình sự là cơ sở để HĐXX đưa ra phán quyết.

2.2. Khái niệm, đặc điểm, các tiêu chí đánh giá chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên toà xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự

2.2.1. Khái niệm chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên toà xét xử sơ thẩm án hình sự

Chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên toà xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự là tổng hợp các chỉ số về hoạt động tranh luận, đưa ra chứng cứ, đánh giá, phân tích chứng cứ, lập luận đối đáp, luận tội của KSV tại phiên toà xét xử sơ thẩm án hình sự nhằm làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án, bảo vệ quan điểm buộc tội của mình đối với bị cáo, qua đó tạo cơ sở để HĐXX đưa ra phán quyết chính xác, đúng pháp luật đối với vụ án, truy cứu trách nhiệm hình sự đúng người, đúng tội, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm.

2.2.2. Đặc điểm chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên toà xét xử sơ thẩm án hình sự

Thứ nhất, chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự là một khái niệm mang tính lịch sử, cụ thể.

Thứ hai, chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự là một khái niệm mang tính tổng hợp.

Thứ ba, chất lượng tranh tụng của KSV tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự được thể hiện bằng những chỉ số, tiêu chuẩn cụ thể.

2.2.3. Các tiêu chí đánh giá chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự

2.2.3.1. Mức độ chấp nhận của Hội đồng xét xử đối với quan điểm buộc tội của kiểm sát viên

Thứ nhất, sự đầy đủ, rõ ràng, hợp pháp của hồ sơ kiểm sát vụ án hình sự.

Thứ hai, mức độ rõ ràng, khoa học, hợp lý của đề cương thẩm vấn và tham gia xét hỏi.

Thứ ba, tính logic, chặt chẽ, hợp pháp của bản luận tội.

Thứ tư, sự lưu loát, chuẩn xác, thuyết phục khi trình bày bản luận tội.

Thứ năm, sự chuẩn xác, thuyết phục trong tranh luận, đối đáp của KSV.

2.2.3.2. Tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị và tỷ lệ cải, sửa, hủy án

2.2.3.3. Mức độ đồng tình của công luận và những người tham gia tố tụng (luật sư, bị cáo, đương sự khác)

2.3. Các điều kiện bảo đảm chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự

- Sự hoàn thiện của hệ thống các văn bản pháp luật có liên quan đến tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự

- Phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm của kiểm sát viên tham gia tranh tụng tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự

- Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của ngành Kiểm sát nhân dân

- Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ đối với kiểm sát viên

2.4. Chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên trong phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự của một số nước trên thế giới và những giá trị tham khảo đối với Việt Nam

2.4.1. Chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên trong phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự của một số nước trên thế giới

Luận án nghiên cứu một số trường hợp ở các nước như sau:

- Các nước theo truyền thống án lệ
- Các nước theo truyền thống luật dân sự Châu Âu lục địa
- Các nước theo mô hình mới chuyển đổi

2.4.2. Những giá trị tham khảo đối với Việt Nam

Thứ nhất, xây dựng mô hình tố tụng tranh tụng và bảo đảm nguyên tắc tranh tụng trong TTHS của nước ta không phải là sự sao chép nguyên mẫu đặc trưng của mô hình tố tụng tranh tụng truyền thống.

Thứ hai, phát huy ưu điểm của mô hình tố tụng thẩm vấn và tiếp thu các yếu tố hợp lý trong mô hình tố tụng tranh tụng vào quá trình giải quyết vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay.

Thứ ba, đội ngũ KSV phải nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thiện kỹ năng tranh tụng và hình thành văn hoá tranh tụng trong quá trình xét xử các vụ án hình sự.

Thứ tư, xây dựng và hoàn thiện các quy định pháp luật về vị trí, vai trò của KSV trong hoạt động tranh tụng tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự.

Chương 3

THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG TRANH TỤNG CỦA KIỂM SÁT VIÊN VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH TẠI PHIÊN TÒA XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

3.1. Thực trạng án hình sự sơ thẩm và đội ngũ kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam

3.1.1. Thực trạng án hình sự sơ thẩm cấp tỉnh ở Việt Nam

Từ tình hình chung đó, trong những năm qua, án hình sự sơ thẩm cấp tỉnh tiếp tục gia tăng. Trong cả giai đoạn này, tỷ lệ xét xử các vụ án đã được thụ lý chiếm tỷ lệ rất cao.

3.1.2. Thực trạng đội ngũ kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam

Hiện nay, đội ngũ cán bộ VKSND cấp tỉnh ngày một hoàn thiện, trong giai đoạn 2011-2017, số lượng cán bộ VKSND cấp tỉnh tăng lên đáng kể; số lượng cán bộ của VKSND có trình độ sau đại học ngày một tăng lên.

Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh đã quan tâm đầu tư cán bộ cho công tác làm công tác THQCT và KSXX hình sự. Số lượng cán bộ VKSND cấp tỉnh có trình độ đại học và sau đại học chuyên ngành luật ngày một tăng nhanh.

Công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại KSV ở cấp tỉnh đã được kiện toàn theo hướng chú trọng cả về bằng cấp, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao và phẩm chất đạo đức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong tình hình mới.

3.2. Ưu điểm trong chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam từ 2011 đến nay và nguyên nhân

3.2.1. Ưu điểm trong chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam từ năm 2011 đến nay

3.2.1.1. Về mức độ chấp nhận của Hội đồng xét xử đối với quan điểm buộc tội của kiểm sát viên

Thứ nhất, lãnh đạo VKSND cấp tỉnh thường xuyên yêu cầu KSV phải nghiên cứu kỹ hồ sơ ngay từ giai đoạn đầu, tất cả các trường hợp đề xuất phải có trích cứu hồ sơ nhằm đảm bảo hồ sơ đã được nghiên cứu kỹ. KSV đã nắm chắc toàn bộ diễn biến của vụ án, trích cứu, sao chụp các chứng cứ buộc tội, gỡ tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự...

Thứ hai, chất lượng xét hỏi tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự của KSV VKSND cấp tỉnh có những bước chuyển biến tích cực.

Thứ ba, hoạt động tranh luận của KSV VKSND cấp tỉnh với luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự từng bước được chú trọng, đặc biệt từ sau khi Hiến pháp năm 2013 được ban hành.

3.2.1.2. Về mức độ kháng cáo, kháng nghị và tỷ lệ cải, sửa, hủy án

Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường trách nhiệm của KSV, tích cực phát hiện những sai sót, vi phạm thông qua việc kiểm sát các bản án, quyết định và hoạt động xét xử của Tòa án; qua đó, kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục, sửa chữa. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 19/6/2008 về tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm hình sự, nâng cao chất lượng kháng nghị.

3.2.1.3. Về sự đồng tình của công luận và mức độ hài lòng của những người tham gia tố tụng

Trong những năm qua, đặc biệt từ khi Hiến pháp 2013 hiến định nguyên tắc tranh tụng trong hoạt động tố tụng, công luận và người tham gia tố tụng tương đối hài lòng về hoạt động tranh tụng tại phiên tòa XXST án hình sự.

3.2.2. Nguyên nhân của ưu điểm trong chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh

Thứ nhất, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến công tác tư pháp, ban hành nhiều văn bản về cải cách tư pháp nói chung và tranh tụng của KSV nói riêng.

Thứ hai, trình độ pháp lý và năng lực chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, KSV VKSND cấp tỉnh đã được nâng cao, kỹ năng tranh tụng của KSV từng bước được cải thiện rõ rệt.

Thứ ba, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc và chế độ chính sách đối với cán bộ các cơ quan tư pháp nói chung, đối với ngành Kiểm sát nói riêng đã từng bước được Đảng và Nhà nước quan tâm đầu tư hoàn thiện.

3.3. Hạn chế trong chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự và nguyên nhân

3.3.1. Hạn chế về chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự ở Việt Nam từ năm 2011 đến nay

Một là, một số bản luận tội còn đơn thuần như sao chép lại bản kết luận điều tra, bản cáo trạng hoặc nội dung chưa tập trung phân tích, đánh giá chứng cứ dùng buộc tội...áp dụng chưa đầy đủ hoặc chưa đúng điều luật.

Hai là, tranh tụng vẫn chỉ được hiểu và áp dụng trên phạm vi hẹp đó là chỉ tranh luận, đối đáp tại phiên tòa, các giai đoạn tố tụng khác hoàn toàn chỉ là hành vi đơn phương của người tiến hành tố tụng, không thể hiện rõ vai trò của người bào chữa, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, đặc biệt là vai trò của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên toàn xét xử sơ thẩm án hình sự.

Ba là, những tồn tại, yếu kém cụ thể theo từng kỹ năng trong tranh tụng của KSV của VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự ở Việt Nam trong thời gian qua.

3.3.2. Nguyên nhân của những hạn chế về chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự ở Việt Nam từ năm 2011 đến nay

3.2.3.1. Nguyên nhân khách quan

Trong thực tế còn những tồn tại như vậy có thể thấy nguyên nhân chính là những vấn đề sau:

Thứ nhất, các quy định của pháp luật TTTHS hiện hành liên quan đến tranh tụng của KSV còn nhiều bất cập.

Thứ hai, do những quy định có tính hành chính hiện hành đã làm hạn chế tính độc lập của HĐXX và KSV không có đầy đủ thẩm quyền tại phiên toà, điều đó làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự.

Thứ ba, trình độ của nhiều người bào chữa (chủ yếu là luật sư) còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng tranh tụng tại phiên toàn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng luật sư còn nhiều bất cập.

Thứ tư, do nhận thức của nhiều người tiến hành tố tụng và người bào chữa về ý nghĩa của hoạt động tranh tụng tại phiên tòa chưa thực sự đầy đủ.

Thứ năm, cơ sở, vật chất, trang thiết bị làm việc của các cơ quan tư pháp nói chung và ngành Kiểm sát nói riêng tuy đã được cải thiện hơn những năm trước, nhưng cũng vẫn còn thiếu thốn và nghèo nàn, nhất là so với sự phát triển chung của xã hội và trong mối tương quan với các ngành khác.

Thứ sáu, chế độ chính sách, tiền lương cũng như chế độ đãi ngộ đối với cán bộ KSV còn thấp, chưa tương xứng với trách nhiệm và công sức bỏ ra.

Thứ bảy, sự quá tải trong công việc được đánh giá là nguyên nhân cơ bản dẫn đến chất lượng tranh tụng còn hạn chế.

Thứ tám, mô hình thông khâu có những hạn chế nhất định cho tranh tụng của KSV tại phiên toà sơ thẩm.

3.2.3.2. Nguyên nhân chủ quan

Một là, trình độ và năng lực của một bộ phận không nhỏ KSV còn nhiều hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu công cuộc cải cách tư pháp hiện nay.

Hai là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định, thiếu sót mà nguyên nhân là do lãnh đạo quá nhiều việc, nhất là công việc quản lý hành chính, hội họp chiếm nhiều thời gian cho nên thời gian dành cho nghiên cứu, công tác nghiệp vụ không được nhiều.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TRANH TỤNG CỦA KIỂM SÁT VIÊN VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH TẠI PHIÊN TÒA XÉT XỬ SƠ THẨM ÁN HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

4.1. Yêu cầu và quan điểm nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên của viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự ở Việt Nam

4.1.1. Yêu cầu nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên của viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trong phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự ở Việt Nam

- Xuất phát từ yêu cầu cải cách tư pháp ở Việt Nam
- Xuất phát từ yêu cầu khắc phục những hạn chế, yếu kém của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân trong hoạt động tranh tụng tại các phiên tòa xét xử án hình sự
- Xuất phát từ yêu cầu bảo vệ quyền con người, quyền công dân theo tinh thần của Hiến pháp 2013

4.1.2. Quan điểm nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên của viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự ở Việt Nam trong thời gian tới

Thứ nhất, bảo đảm hoạt động tranh tụng của KSV tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự quán triệt đầy đủ, đúng đắn toàn diện các quan điểm, chủ trương của Đảng về cải cách bộ máy Nhà nước nói chung và cải

cách tư pháp nói riêng, đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Thứ hai, nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự phải được tiến hành đồng bộ với cải cách tư pháp, cải cách hành chính, đổi mới và kiện toàn các cơ quan tư pháp, đồng thời bảo đảm các đặc trưng của hoạt động tư pháp, trên cơ sở nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp.

Thứ ba, nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên VKSND cấp tỉnh tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự phải đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ của viện kiểm sát nhân dân, gắn liền với việc hoàn thiện pháp luật về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của KSV nói chung và tại phiên toà xét xử sơ thẩm hình sự nói riêng.

Thứ tư, nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự ở cấp tỉnh phải bảo đảm không thay đổi mô hình tổ tụng, mà "kết hợp các yếu tố tranh tụng để bảo đảm yêu cầu xử lý tội phạm được nhanh chóng, kịp thời và bảo vệ các quyền cá nhân có hiệu quả", phải đảm bảo tính kế thừa truyền thống, kinh nghiệm tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp trong thời gian qua, tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm tổ chức và hoạt động của cơ quan công tố, kiểm sát các nước trên thế giới và trong khu vực" phù hợp với truyền thống văn hoá, điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể của nước ta.

Thứ năm, việc nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự ở cấp tỉnh phải bảo đảm được tiến hành khẩn trương, tích cực nhưng cần thận trọng có bước đi vững chắc, phù hợp với điều kiện chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của đất nước, tránh gây xáo trộn, gián đoạn cho hoạt động tư pháp nói chung và hoạt động thực hành quyền công tố, hoạt động tranh tụng của viện kiểm sát nói riêng, bảo đảm tính liên tục, hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, chống vi phạm pháp luật.

4.2. Giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm án hình sự ở Việt Nam hiện nay

4.2.1. Hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động tranh tụng tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự

Thứ nhất, đối với pháp luật tố tụng hình sự:

Một là, cần phân định chức năng công tố của viện kiểm sát nhân dân và chức năng xét xử của Tòa án nhân dân; cải tiến các thủ tục tại phiên tòa để bảo đảm tranh tụng dân chủ, bình đẳng giữa bên buộc tội và bên bào chữa.

Hai là, đề cao vai trò của người bào chữa trong các giai đoạn tố tụng, bảo đảm sự bình đẳng thực sự của bên bào chữa với bên buộc tội trong việc sử dụng các phương tiện mà pháp luật cho phép nhằm thực hiện đầy đủ các chức năng của mình ở các giai đoạn tố tụng, đặc biệt là giai đoạn xét xử.

Thứ hai, hoàn thiện quy định pháp luật về nhiệm kỳ của KSV.

4.2.2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm của kiểm sát viên tham gia hoạt động tranh tụng tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự

Thứ nhất, tổ chức các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho KSV tham gia, phấn đấu 100% cán bộ, KSV ngành Kiểm sát ở cấp tỉnh có trình lý luận chính trị từ trung cấp đến cao cấp¹.

Thứ hai, quán triệt nghiêm túc và sâu rộng các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cụ thể hoá bằng những nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, đơn vị.

Thứ ba, hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động, cuộc thi tìm hiểu, nghiên cứu về chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức;

¹ Hiện nay theo thống kê của VKSNDTC, đến tháng 6/2017, trình độ lý luận chính trị của KSV VKSND cấp tỉnh: có trình độ cao cấp lý luận chính trị là 52,6%; có trình độ trung cấp lý luận chính trị là 22% .

lấy kết quả học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, KSV hàng năm trong ngành Kiểm sát của tỉnh.

4.2.3. Bảo đảm cơ sở vật chất cần thiết cho hoạt động của đội ngũ kiểm sát viên, có chế độ đãi ngộ phù hợp với hoạt động nghề nghiệp đặc thù

4.2.4. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của ngành Kiểm sát

4.3.5. Hoàn thiện nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với ngành kiểm sát nói chung và hoạt động tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên toà xét xử sơ thẩm án hình sự nói riêng

Trước hết, cần nhận thức rõ hơn về nội hàm phương thức lãnh đạo; về tầm quan trọng mang ý nghĩa chiến lược, lâu dài của việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

Thứ hai, xác định chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của Ban Cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; quy định quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với Ban Cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; quan hệ công tác giữa Ban Cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao với Đảng đoàn Quốc hội, Ban Cán sự Đảng Chính phủ, Ban Cán sự Đảng các bộ, ngành, với tập thể lãnh đạo, Đảng ủy cơ quan, với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao...

Thứ ba, xác định các nội dung công tác lãnh đạo của Đảng đối với viện kiểm sát.

Thứ tư, tăng cường kiểm tra của Đảng nhằm phát hiện, uốn nắn những lệch lạc, thiếu sót; xác định rõ hơn, cụ thể hơn thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng trong lãnh đạo việc xây dựng viện kiểm sát nhân dân trong sạch, vững mạnh, trong tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh.

Thứ năm, tiếp tục đổi mới phong cách và lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo, cơ quan tham mưu của Đảng đối với ngành kiểm sát nhân

dân theo hướng khoa học, khách quan, thật sự dân chủ, kỷ cương, thiết thực, sâu sát, nói đi đôi với làm, làm có kết quả tốt; làm việc có chương trình, kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm.

KẾT LUẬN

Tranh tụng trong tố tụng hình sự có một ý nghĩa rất đặc biệt, nó chính là biểu hiện của tố tụng hình sự nói chung, thể hiện rõ nét trong giai đoạn xét xử tại Toà và là phương tiện hữu hiệu để các chủ thể tham gia vào tiến trình tố tụng hình sự thực hiện đầy đủ và đúng đắn các chức năng của mình. Tranh tụng chính là công cụ quan trọng nhất để xác định sự thật khách quan của vụ án. Do vậy, bảo đảm chất lượng tranh tụng trong phiên toà nói chung và chất lượng tranh tụng của KSV viện kiểm sát nhân dân trong phiên toà tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự là nhiệm vụ đang đặt ra cấp bách hiện nay.

Chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên toà xét xử các vụ án hình phụ thuộc nhiều yếu tố: Sự hoàn thiện của hệ thống các văn bản pháp luật có liên quan; Năng lực, trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm của kiểm sát viên tham gia tranh tụng tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự; Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của viện kiểm sát; Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ đối với kiểm sát viên...

Luận án chỉ ra được các tiêu chí đánh giá chất lượng tranh tụng của KSV viện kiểm sát tại phiên toà xét xử các vụ án hình sự. Đây là cơ sở để đánh giá thực trạng chất lượng tranh tụng của KSV, bao gồm: kỹ năng nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự; kỹ năng xây dựng đề cương và tham gia thẩm vấn (xét hỏi); kỹ năng trình bày bản luận tội; kỹ năng tranh luận; Phương pháp đối đáp và tranh luận của KSV tại phiên toà xét xử vụ án hình sự.

Chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh trong thời gian qua, nhất là từ khi có Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư pháp trong thời gian tới, đã được chú trọng và nâng lên đáng kể. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động thực hành quyền công tố nói chung và hoạt động tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh còn nhiều hạn chế, chất lượng tranh tụng của một số KSV tại phiên toà chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp. Thực tiễn đó xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu do HTPPL về TTHS Việt Nam vẫn còn nhiều bất cập, những quy định về tranh tụng còn những hạn chế; đồng thời trình độ, kỹ năng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh còn hạn chế; v.v..

Để nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh, bên cạnh khẳng định bảo đảm chất lượng tranh tụng của KSV VKSND tại phiên toà sơ thẩm các vụ án hình sự phải trên cơ sở các quan điểm của Đảng về cải cách tư pháp, từ đó, tác giả đề xuất các nhóm giải pháp về hoàn thiện hệ thống pháp luật (HTPL) liên quan đến tranh tụng của KSV; giải pháp về nâng cao năng lực tranh tụng của KSV; các giải pháp hoàn thiện về cơ chế, chính sách, cơ sở vật chất; v.v... Thực hiện các biện pháp đó phải vừa mang tính khẩn trương, vừa phải lâu dài, thuộc trách nhiệm của nhiều cấp nhiều ngành. Có như vậy mới có thể nhanh chóng nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV VKSND cấp tỉnh tại phiên toà xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Trần Thị Hương (2014), "Đề xuất giải pháp nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho kiểm sát viên trong hoạt động tranh tụng tại phiên toà", *Tạp chí Kiểm sát*, (06).
2. Trần Thị Hương (2014), "Nâng cao năng lực tranh tụng tại phiên toà hình sự cho kiểm sát viên", *Tạp chí Nội chính*, (11).
3. Trần Thị Hương (2015), "Tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên toà theo Hiến pháp năm 2013", *Tạp chí Nội chính*, (23).
4. Trần Thị Hương (2017), "Một số giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Viện kiểm sát nhân dân ở tỉnh Quảng Ninh", *Thông tin Nhà nước và pháp luật*, (03).
5. Tào Thị Quyên, Trần Thị Hương (2017), "Tranh tụng của kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự; Hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục", *Tạp chí Nội chính*, (48).

